

Số: 36/2017/QĐST-DS

Gò Quao, ngày 12 tháng 6 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 51/2017/TLST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Võ Thị Th, sinh năm 1975.

Địa chỉ: ấp Thắng Lợi, xã Vĩnh Thắng, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Ông Huỳnh Thanh M, sinh năm 1949.

Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1947.

Địa chỉ: ấp Vĩnh Minh, xã Vĩnh Thắng, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn ông Huỳnh Thanh M và bà Nguyễn Thị Đ công nhận có nợ nguyên đơn bà Võ Thị Th số tiền 17.186.000 (mười bảy triệu một trăm tám mươi sáu nghìn) đồng. Ông M và bà Đ tự nguyện trả hết số tiền 17.186.000 (mười bảy triệu một trăm tám mươi sáu nghìn) đồng cho bà Thu vào ngày 29/6/2017.

Kể từ ngày bà Th có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Đ và ông M không trả đủ số tiền trên thì hàng tháng bà Đ và ông M còn phải chịu lãi suất đối với số tiền chưa trả theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thi hành án.

Về án phí dân sự sơ thẩm là: 430.000 đồng. Ông M và bà Đ tự nguyện nộp 215.000 đồng. Bà Th tự nguyện nộp 215.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005191 ngày 04/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. Bà Th được nhận lại 215.000 đồng theo biên lai thu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7, Điều 7a, Điều 7b Luật Thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND cùng cấp
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Thùy Trang